Ký bởi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Cà Mau
Email: ubndt@camau.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Cà Mau
Ngày ký: 16.11.2019 13:55:43 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 160 /TTr-UBND	*Cà Mau, ngày 14 tháng 11 năm 2019*

TỜ TRÌNH
Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Công văn số 7159/BKHĐT-KTNN ngày 01/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định nguồn vốn đối với Dự án khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và kết hợp bến cá Khánh Hội, tỉnh Cà Mau giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Công văn số 236/HĐND-TT ngày 26/10/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thống nhất chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Quyết định số 1627/QĐ-UBND ngày 27/10/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Quyết định số 42/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong việc lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công do tỉnh quản lý;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Quyết định số 1614/QĐ-UBND ngày 20/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Công văn số 7966/UBND-XD ngày 25/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau,

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, với một số nội dung như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

2. Dự án nhóm: Nhóm B.

3. Cấp quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Cấp quyết định điều chỉnh đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau.

6. Địa điểm thực hiện: Xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

7. Tổng mức đầu tư dự án: 134.163.535.000 đồng, trong đó:

- Nguồn vốn ngân sách trung ương: 113.115.335.000 đồng.

- Nguồn vốn ngân sách địa phương: 21.048.200.000 đồng.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

II. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG BÁO CÁO ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN

1. Sự cần thiết điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:

Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 12/7/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi (dự án) tại Quyết định số 1614/QĐ-UBND ngày 20/9/2019, với các hạng mục đầu tư gồm: Luồng chạy tàu; Hệ thống báo hiệu; Hệ thống cứu hộ cứu nạn và thông tin liên lạc; Kè bảo vệ bờ khu neo đậu kết hợp neo đậu tàu 200CV; Kè bảo vệ khu neo đậu tàu; Hệ thống trụ neo; Hàng rào tạm; Đường công vụ. Hiện nay dự án đã thực hiện hoàn thành các hạng mục: Nạo vét luồng chạy tàu, hệ thống phao tiêu báo hiệu và trụ neo tàu, bước đầu đã đáp ứng được một phần mục tiêu đề ra của dự án.

Tuy nhiên, để phù hợp với tình hình thực tế và định hướng phát triển lâu dài của địa phương, đảm bảo thuận lợi cho tàu cá neo đậu tránh trú bão an toàn, đáp ứng điều kiện hậu cần, dịch vụ phát triển nghề cá, phù hợp với hiện trạng công trình, phát huy hơn nữa hiệu quả đầu tư dự án nên cần thiết điều chỉnh dự án. Trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chủ đầu tư), đề xuất của Sở Giao thông vận tải (tại Công văn số 1991/SGTVT-KHTC ngày 18/10/2019), Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Chủ đầu tư triển khai lập Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tại Công văn số 7966/UBND-XD ngày 25/10/2019, nội dung và lý do điều chỉnh như sau:

a) Các hạng mục công trình được tiếp tục thực hiện theo chủ trương đầu tư đã được quyết định tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh gồm: Luồng chạy tàu; Hệ thống báo hiệu; Hệ thống trụ neo; Kè bảo vệ bờ khu neo đậu kết hợp neo đậu tàu 200CV.

b) Các hạng mục công trình điều chỉnh:

- Kè bảo vệ khu neo đậu tàu: Điều chỉnh tăng chiều dài tuyến kè từ 300m lên thành 326m về phía kênh Lung Lá (tăng 26m theo ranh giới khu đất mở rộng), cụ thể:

+ Chiều dài: 326,0m.

+ Bề rộng mặt kè: 2,50m.

+ Cao độ mặt kè: +1,950m.

+ Cao độ đáy kè: -2,50m (Hệ cao độ Hòn Dấu).

Lý do điều chỉnh: Trước đây theo dự kiến, phía đầu khu đất quy hoạch xây dựng bến cá Khánh Hội (phía kênh Lung Lá) sẽ đầu tư một đường dân sinh đấu nối từ phía sông Biện Nhị vào tuyến đê quốc phòng (phía sau khu quy hoạch bến cá) để đi về phía cống Biện Nhị, ra đường U Minh - Khánh Hội nên đã để lại một đoạn 26m (từ ranh giới giải phóng mặt bằng khu quy hoạch bến cá trước đây đến kênh Lung Lá) để xây dựng tuyến đường này. Tuy nhiên, hiện nay phía bờ đối diện của kênh Lung Lá người dân địa phương đã hiến đất làm đường đấu nối vào tuyến đê quây để đi về phía cống Biện Nhị, ra đường U Minh - Khánh Hội nên không cần đầu tư tuyến đường dân sinh như dự kiến trước đây trên đoạn này. Do đó, cần thiết điều chỉnh mở rộng khu quy hoạch bến cá hết phần đất 26m này đến sát bờ sông kênh Lung Lá, thuận tiện cho công tác quản lý, cũng như tránh tình trạng tái lấn chiếm của người dân. Từ đó, cần thiết điều chỉnh tăng chiều dài tuyến kè bảo vệ khu neo đậu tàu từ 300m lên thành 326m về phía kênh Lung Lá để bảo vệ khu vực này (theo ranh giới khu đất mở rộng).

- Hàng rào tạm: Điều chỉnh giảm quy mô chiều dài hàng rào từ 621,5m xuống còn 486,7m (phù hợp với ranh giới khu đất điều chỉnh).

Lý do điều chỉnh: Theo dự án trước đây, hàng rào tạm khu quy hoạch bến cá dài 621,5m, có chu vi 03 mặt (trừ mặt chính phía sông Biện Nhị không phải xây dựng hàng rào tạm, còn lại mặt phía sau khu quy hoạch phía đê quây cống Biện Nhị và hai đầu khu đất (phía đầu kênh Lung Lá và phía về cống Biện Nhị) phải xây dựng hàng rào tạm). Tuy nhiên, do điều chỉnh mở rộng phần ranh giới đầu kênh

Lung Lá 26m ra tới bờ sông kênh Lung Lá như nêu trên nên phía mặt này không cần thiết phải xây dựng hàng rào tạm nữa, vì vậy hàng rào tạm khu quy hoạch bến cá chỉ còn lại hai mặt (mặt phía sau khu quy hoạch phía đê quây cống Biện Nhị và mặt đầu khu khu quy hoạch bến cá phía về cống Biện Nhị); đồng thời, khi triển khai dự án, Chủ đầu tư đã phối hợp với chính quyền địa phương lấy ý kiến người dân về phạm vi giải phóng mặt bằng dự án, theo đó người dân yêu cầu phải để lại một phần đất cho người dân tái định cư tại chỗ sau khi bị giải tỏa (khoảng 35m trở lên tính từ phía đê quây cống Biện Nhị đến khu vực dự án, tức là mặt sau khu quy hoạch bến cá). Do không đầu tư một mặt hàng rào tạm phía kênh Lung Lá và giảm chiều dài phần đất dự kiến giải phóng mặt bằng (chừa lại 35m để người dân tái định cư tại chỗ) nên chiều dài hàng rào tạm khu quy hoạch bến cá phía mặt về cống Biện Nhị cũng giảm xuống, từ đó tổng quy mô chiều dài hàng rào tạm điều chỉnh giảm xuống.

- Đường công vụ: Điều chỉnh quy mô mặt cắt ngang đường công vụ gồm: tăng chiều rộng mặt đường từ 3,5m lên thành 10m, tăng lề hai bên đường từ 2,0m lên thành 3,0m, tăng chiều rộng nền đường từ 5,5m lên thành 13m; chiều dài và cao độ mặt đường giữ nguyên theo chủ trương đã được phê duyệt trước đây; cụ thể:

+ Chiều dài: 119,0m.

+ Chiều rộng nền đường: 2 x 1,5m + 10m = 13,0m.

+ Chiều rộng mặt đường: 10,0m.

+ Lề đường 2 bên: 2 x 1,5m = 3,0m.

+ Cao độ mặt đường: +1,80m.

Lý do điều chỉnh: Nhằm tạo điều kiện phát triển trong tương lai, đảm bảo ổn định và thuận lợi hơn cho các phương tiện vận tải đường bộ khi lưu thông ra vào khu vực bến cá đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa, thủy hải sản được thông suốt, nhanh chóng hơn.

c) Hạng mục công trình cắt giảm không thực hiện: Hệ thống cứu hộ cứu nạn và thông tin liên lạc (gồm 01 ca nô cứu nạn và 01 hệ thống thông tin liên lạc).

Lý do cắt giảm: Vì tình hình thực tế tại cửa sông Khánh Hội đã có các đơn vị liên quan có đủ các thiết bị cứu hộ, cứu nạn nên nhu cầu sử dụng các thiết bị nêu trên là không cấp thiết; đồng thời, nếu đầu tư nhưng để lâu dài không sử dụng sẽ bị hư, hỏng và phải cử người trông coi, bảo dưỡng sẽ tốn kém chi phí đầu tư và quản lý.

2. Đơn vị lập Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Đơn vị chủ trì thẩm định: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

4. Đơn vị phối hợp thẩm định: Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện U Minh.

4. Hình thức thẩm định: Lấy ý kiến bằng văn bản.

III. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO

1. Tờ trình số 709/TTr-SNN ngày 28/10/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

2. Báo cáo số 1728/BC-SNN ngày 28/10/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

3. Báo cáo số 454/BC-SKHĐT ngày 06/11/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau để làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh (VIC);
- Ban KT-NS HĐND tỉnh (VIC);
- Các Sở: KH&ĐT, TP, NN&PTNT, GTVT (VIC);
- Ban Quản lý các cảng cá (VIC);
- CVP, các PVP UBND tỉnh (VIC);
- Phòng: QH-XD (Phg12), TH, KT, NN-TN;
- Lưu: VT, M.A05/11.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Lâm Văn Bi

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /NQ-HĐND	*Cà Mau, ngày tháng 12 năm 2019*

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT
Về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA IX KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Xét Tờ trình số...../TTr-UBND ngày.....tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; Báo cáo thẩm tra số...../BC-HĐND ngày.....tháng 11 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa IX, Kỳ họp thứ Mười Một đã thảo luận và thống nhất,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, với một số nội dung sau đây:

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm bảo đảm thuận lợi cho tàu cá neo đậu tránh trú bão an toàn, giảm thiểu tối đa thiệt hại về người và phương tiện khai thác hải sản khi có giông bão xảy ra; đồng thời, đáp ứng điều kiện hậu cần dịch vụ phát triển nghề cá của tỉnh, đảm bảo an toàn giao thông thủy và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

a) Các hạng mục công trình được tiếp tục thực hiện theo chủ trương đầu tư đã được quyết định tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh gồm: Luồng chạy tàu; Hệ thống báo hiệu; Hệ thống trụ neo; Kè bảo vệ bờ khu neo đậu kết hợp neo đậu tàu 200CV.

b) Các hạng mục công trình điều chỉnh:

- Kè bảo vệ khu neo đậu tàu: Điều chỉnh tăng chiều dài tuyến kè từ 300m lên thành 326m về phía kênh Lung Lá (tăng 26m theo ranh giới khu đất mở rộng), cụ thể:

+ Chiều dài: 326,0m.

+ Bề rộng mặt kè: 2,50m.

+ Cao độ mặt kè: +1,950m.

+ Cao độ đáy kè: -2,50m (Hệ cao độ Hòn Dấu).

- Hàng rào tạm: Điều chỉnh giảm quy mô chiều dài hàng rào từ 621,5m xuống còn 486,7m (phù hợp với ranh giới khu đất điều chỉnh).

- Đường công vụ: Điều chỉnh quy mô mặt cắt ngang đường công vụ gồm: tăng chiều rộng mặt đường từ 3,5m lên thành 10m, tăng lề hai bên đường từ 2,0m lên thành 3,0m, tăng chiều rộng nền đường từ 5,5m lên thành 13m; chiều dài và cao độ mặt đường giữ nguyên theo chủ trương đã được phê duyệt trước đây; cụ thể:

+ Chiều dài: 119,0m.

+ Chiều rộng nền đường: 2 x 1,5m + 10m = 13,0m.

+ Chiều rộng mặt đường: 10,0m.

+ Lề đường 2 bên: 2 x 1,5m = 3,0m.

+ Cao độ mặt đường: +1,80m.

c) Hạng mục công trình cắt giảm không thực hiện: Hệ thống cứu hộ cứu nạn và thông tin liên lạc (gồm 01 ca nô cứu nạn và 01 hệ thống thông tin liên lạc).

3. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 134.163.535.000 đồng.

- Ngân sách Trung ương: 113.115.335.000 đồng.

- Ngân sách tỉnh: 21.048.200.000 đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách trung ương hỗ trợ trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và ngân sách tỉnh Cà Mau.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2016 - 2020.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa IX, Kỳ họp thứ Mười Một thông qua ngày.....tháng 12 năm 2019./.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Hiện

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

BÁO CÁO TỔNG HỢP Ý KIẾN ĐÓNG GÓP

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

(Kèm theo Công văn số: 3021 /SKHĐT-TH ngày 08/11/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 7850/UBND-TH ngày 22/10/2019 về việc đẩy nhanh tiến độ xây dựng văn bản trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp cuối năm 2019, Công văn số 7966/UBND-XD ngày 25/10/2019 về việc điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT (Chủ đầu tư), Sở Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng dự thảo Tờ trình Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau và đã gửi lấy ý kiến đóng góp của các đơn vị có liên quan (tại Công văn số 2958/SKHĐT-TH ngày 31/10/2019), đến nay đã nhận được ý kiến đóng góp của 7/7 đơn vị đã gửi.

Về cơ bản các đơn vị đã thống nhất với nội dung dự thảo Tờ trình Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh. Đối với các ý kiến góp ý bổ sung, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu bổ sung vào nội dung các dự thảo.

(Gửi kèm theo văn bản ý kiến của các đơn vị)

Trên đây là Báo cáo tổng hợp, giải trình ý kiến đóng góp dự thảo Tờ trình Ủy ban nhân dân tỉnh v à Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau./.

Ký bởi: Sở Kế hoạch và Đầu tư
Email: sokhdt@camau.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Cà Mau
Ngày ký: 08.11.2019 08:28:34 +07:00

UBND TỈNH CÀ MAU
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 454/BC-SKHĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cà Mau, ngày 06 tháng 11 năm 2019

BÁO CÁO
Kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.

Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được Tờ trình số 709/TTr-BQLNN ngày 28/10/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; trên cơ sở tổng hợp ý kiến và kết quả thẩm định của các cơ quan có liên quan, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau như sau:

Phần thứ nhất
TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH

Hồ sơ tài liệu do Sở Nông nghiệp và PTNT gửi thẩm định gồm:

1. Tờ trình số 709/TTr-BQLNN ngày 28/10/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

2. Báo cáo số 1728/BC-SNN ngày 28/10/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ THẨM ĐỊNH

1. Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

2. Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

3. Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

4. Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 – 2020;

5. Công văn số 7159/BKHĐT-KTNN ngày 01/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định nguồn vốn đối với dự án Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và kết hợp bến cá Khánh Hội, tỉnh Cà Mau giai đoạn 2016 – 2020;

6. Công văn số 236/HĐND-TT ngày 26/10/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thống nhất chủ trương đầu tư dự án Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

7. Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

8. Quyết định số 42/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong việc lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công do tỉnh quản lý;

9. Quyết định số 1627/QĐ-UBND ngày 27/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

10. Quyết định số 1614/QĐ-UBND ngày 20/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

11. Công văn số 7966/UBND-XD ngày 25/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

1. Đơn vị chủ trì thẩm định: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Đơn vị phối hợp thẩm định: Sở Xây dựng; Sở Tài chính; Sở Giao thông vận tải; Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND huyện U Minh.

3. Hình thức thẩm định: Lấy ý kiến bằng văn bản.

Phần thứ hai

Ý KIẾN THẨM ĐỊNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU NEO ĐẬU TRÁNH TRÚ BÃO CHO TÀU CÁ KẾT HỢP BẾN CÁ KHÁNH HỘI, HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

I. MÔ TẢ THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN VÀ ĐỀ XUẤT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT:

1. Tên dự án: Xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

2. Dự án nhóm: Nhóm B.

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Tên chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Cà Mau.

6. Địa điểm thực hiện: Xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 134.163.535.000 đồng.

8. Nguồn vốn đề nghị thẩm định:

- Nguồn vốn ngân sách trung ương 113.115.335.000 đồng.

- Nguồn vốn ngân sách địa phương 21.048.200.000 đồng.

9. Ngành, lĩnh vực, chương trình sử dụng nguồn vốn đề nghị thẩm định: Lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT.

10. Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

11. Hình thức đầu tư của dự án: Xây dựng mới.

12. Các thông tin khác (nếu có):

II. TỔNG HỢP Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CÁC ĐƠN VỊ PHỐI HỢP

1. Sở Xây dựng (Công văn số 3323/SXD-QLXD ngày 04/11/2019):

- Việc điều chỉnh chủ trương đầu tư đã được Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo tại Công văn số 7966/UBND-XD ngày 25/10/2019.

- Về vị trí xây dựng cụ thể của công trình, do chưa có bản vẽ chi tiết, cũng như các thông tin về quy hoạch của công trình nên chưa có cơ sở góp ý. Đề nghị khi triển khai thực hiện phải đảm bảo đúng theo nội dung đã được UBND huyện U Minh cấp phép quy hoạch (điều chỉnh) tại Công văn số 39/GPQH-UBND ngày 24/12/2018.

- Về quy mô xây dựng: Sở Nông nghiệp và PTNT vừa là chủ đầu tư, vừa là Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành sẽ xác định và tham mưu, đề xuất cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Theo báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư, tổng mức đầu tư của dự án sau điều chỉnh, cơ cấu nguồn vốn, thời gian thực hiện không thay đổi so với dự án được duyệt trước đây.

2. Sở Tài chính (Công văn số 3588/STC-TCĐT ngày 30/10/2019):

Thống nhất Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, không có ý kiến đóng góp thêm.

3. Sở Giao thông vận tải (Công văn số 2097/SGTVT-KHTC ngày 30/10/2019):

Thống nhất Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.

4. UBND huyện U Minh (Công văn số 3687/UBND-KT ngày 31/10/2019):

Thống nhất với nội dung báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường (không có văn bản đóng góp ý kiến thẩm định).

III. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CƠ QUAN THẨM ĐỊNH

1. Sự cần thiết đầu tư dự án:

Việc điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau đã được lãnh đạo UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo tại Công văn số 7966/UBND-XD ngày 25/10/2019.

2. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong nội dung hồ sơ trình thẩm định:

Thành phần hồ sơ trình thẩm định đã cơ bản đáp ứng theo yêu cầu tại Điều 20 Nghị định 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ.

3. Sự phù hợp với mục tiêu chiến lược, kế hoạch và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng, lãnh thổ, quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực:

Việc đầu tư xây dựng Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đã được phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 537/QĐ-TTg ngày 04/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Sự phù hợp với tiêu chí phân loại dự án:

Chủ đầu tư đã phân loại dự án phù hợp theo quy định tại Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ.

5. Các nội dung cụ thể trong Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án:

Nhìn chung các nội dung trong Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đã cơ bản đáp ứng theo quy định tại Điều 36 Luật Đầu tư công. Một số nội dung cụ thể như sau:

5.1. Mục tiêu, quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư:

a) Mục tiêu đầu tư: Nhằm bảo đảm thuận lợi cho tàu cá neo đậu tránh trú bão an toàn, giảm thiểu tối đa thiệt hại về người và phương tiện khai thác hải sản khi có giông bão xảy ra; đồng thời, đáp ứng điều kiện hậu cần dịch vụ phát triển nghề cá của tỉnh, đảm bảo an toàn giao thông thủy và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Quy mô đầu tư:

b.1) Các hạng mục công trình được tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 1614/QĐ-UBND ngày 20/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh gồm: Luồng chạy tàu; Hệ thống báo hiệu; Hệ thống trụ neo; Kè bảo vệ bờ khu neo đậu kết hợp neo đậu tàu 200CV.

b.2) Các hạng mục công trình điều chỉnh:

- Kè bảo vệ khu neo đậu tàu: Điều chỉnh tăng chiều dài tuyến kè từ 300m lên thành 326m về phía kênh Lung Lá (tăng 26m theo ranh giới khu đất mở rộng), cụ thể:

+ Chiều dài: 326,0m.

+ Bề rộng mặt kè: 2,50m.

+ Cao độ mặt kè: +1,950m.

+ Cao độ đáy kè: -2,50m (Hệ cao độ Hòn Dấu).

- Hàng rào tạm: Điều chỉnh giảm quy mô chiều dài hàng rào từ 621,5m xuống còn 486,7m (phù hợp với ranh giới khu đất điều chỉnh).

- Đường công vụ: Điều chỉnh quy mô mặt cắt ngang đường công vụ gồm: tăng chiều rộng mặt đường từ 3,5m lên thành 10m, tăng lề hai bên đường từ 2,0m lên thành 3,0m, tăng chiều rộng nền đường từ 5,5m lên thành 13m; chiều dài và cao độ mặt đường giữ nguyên theo chủ trương đã được phê duyệt trước đây; cụ thể :

+ Chiều dài: 119,0m.

+ Chiều rộng nền đường: 2 x 1,5m + 10m = 13,0m.

+ Chiều rộng mặt đường: 10,0m.

+ Lề đường 2 bên: 2 x 1,5m = 3,0m.

+ Cao độ mặt đường: +1,80m.

b.3) Hạng mục công trình cắt giảm không thực hiện: Hệ thống cứu hộ cứu nạn và thông tin liên lạc (gồm 01 ca nô cứu nạn và 01 hệ thống thông tin liên lạc).

Đây là quy mô đầu tư, chi phí đầu tư dự kiến của dự án, trong quá trình lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án điều chỉnh, đề nghị Chủ đầu tư, cơ quan thẩm định dự án, các đơn vị có liên quan rà soát, xác định quy mô đầu tư, chi phí đầu tư dự án đảm bảo phù hợp theo quy định hiện hành, đảm bảo hiệu quả đầu tư dự án.

c) Địa điểm, phạm vi đầu tư: Xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

5.2. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

5.3. Dự kiến tổng mức đầu tư: 134.163.535.000 đồng.

5.4. Nguồn vốn đầu tư:

- Ngân sách Trung ương: 113.115.335.000 đồng.

- Ngân sách tỉnh: 21.048.200.000 đồng.

5.5. Dự kiến tiến độ thực hiện: Năm 2016 – 2020.

5.6. Giải pháp bảo vệ môi trường: Trong quá trình thi công dự án, tiếng ồn, khói bụi, chất thải, hoạt động của các phương tiện thi công,... sẽ có ảnh hưởng nhất định đến môi trường xung quanh. Vì vậy trong quá trình thực hiện, chủ đầu tư cần phối hợp chặt chẽ với đơn vị thi công và đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện tốt các giải pháp giảm thiểu các tác động tiêu cực đến môi trường theo quy định.

5.7. Phân chia dự án thành phần: Không.

5.8. Các giải pháp tổ chức thực hiện: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý thực hiện dự án.

6. Hiệu quả kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường phát triển bền vững:

Sau khi dự án hoàn thành sẽ góp phần bảo đảm thuận lợi cho tàu cá neo đậu tránh trú bão an toàn, giảm thiểu tối đa thiệt hại về người và phương tiện khai thác hải sản khi có giông bão xảy ra, đồng thời đáp ứng điều kiện hậu cần dịch vụ phát triển nghề cá của tỉnh, đảm bảo an toàn giao thông thủy và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

IV. KẾT LUẬN

Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau do Sở Nông nghiệp và PTNT lập cơ bản phù hợp theo quy định của Luật Đầu tư công. Đây là dự án nhóm B, sử dụng nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ, việc điều chỉnh quy mô đầu tư không làm tăng tổng mức đầu tư dự án nên không phải thẩm định lại nguồn vốn và khả năng cân đối vốn theo quy định tại khoản 4 Điều 40 Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án theo quy định tại Điều 27 Luật Đầu tư công để triển khai các bước tiếp theo.

Sở Nông nghiệp và PTNT vừa là chủ đầu tư, vừa là Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trong quá trình lập và thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh dự án, đề nghị thực hiện trình tự, thủ tục điều chỉnh dự án theo đúng quy định hiện hành, đảm bảo mục tiêu và hiệu quả đầu tư dự án.

Trên đây là ý kiến thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, Sở Kế hoạch và Đầu tư xin báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH CÀ MAU

Nguyễn Chí Thiện

Nơi nhận:
- Như trên;
- Các Sở: NN&PTNT, GTVT; TC; TN&MT (VIC);
- UBND huyện U Minh (VIC);
- Ban Giám đốc (VIC);
- Lưu: TH, VP, Hg245.

Người ký: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
Email: sonnptnt@camau.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Cà Mau
Thời gian ký: 28.10.2019 16:23:41 +07:00

UBND TỈNH CÀ MAU
SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT
Số: 709 /TTr-SNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cà Mau, ngày 28 tháng 10 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (điều chỉnh) Dự án Đầu tư xây dựng Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội huyện U Minh tỉnh Cà Mau

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư Cà Mau.

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/06/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công;

Căn cứ Công văn số 7159/BKHĐT-KTNN ngày 01/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn Dự án Đầu tư xây dựng Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội huyện U Minh tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh Cà Mau về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Quyết định số 1614/QĐ-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi (dự án) đầu tư xây dựng Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Công văn số 7966/UBND-XD ngày 25/10/2019 của UBND tỉnh Cà Mau về việc điều chỉnh Dự án ĐTXD Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Công văn số 2898/SKHĐT-TH ngày 25/10/2019 của Sở KH&ĐT tỉnh Cà Mau về việc gửi hồ sơ báo cáo điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án ĐTXD Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh tỉnh Cà Mau,

Hiện nay, dự án triển khai thực hiện hạng mục Nạo vét luồng, hệ thống phao tiêu báo hiệu và trụ neo tàu, bước đầu đã đáp ứng được một phần mục tiêu đề ra của dự án (Quyết định phê duyệt dự án số 1614/QĐ-UBND ngày

20/9/2019 với tổng mức đầu tư 134 tỷ đồng gồm các hạng mục chính: Nạo vét luồng, hệ thống phao tiêu báo hiệu và trụ neo tàu; Kè bảo vệ bờ kết hợp neo đậu tàu 200CV và kè bảo vệ bờ khu neo đậu; Hàng rào tạm; Đường công vụ). Tuy nhiên, để phù hợp với tình hình thực tế và định hướng phát triển lâu dài của địa phương, đảm bảo thuận lợi cho tàu cá neo đậu tránh trú bão an toàn, đáp ứng điều kiện hậu cần, dịch vụ phát triển nghề cá, phù hợp với hiện trạng công trình, phát huy hiệu quả đầu tư nên việc điều chỉnh dự án là cần thiết.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính trình Sở Kế hoạch & Đầu tư Cà Mau xem xét thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG CỦA DỰ ÁN:

1. Tên dự án: Dự án ĐTXD Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

2. Dự án nhóm: Nhóm B.

3. Loại và cấp công trình: Công trình giao thông; Cấp IV.

4. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: UBND tỉnh Cà Mau.

5. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh Cà Mau.

6. Tên chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

8. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: **134.163.535.000 đồng.**

(Bằng chữ: Một trăm ba mươi bốn tỷ, một trăm sáu mươi ba triệu, năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng)

Trong đó: *ĐVT: VNĐ*

- Chi phí xây dựng công trình	83.039.354.000
- Chi phí quản lý dự án:	1.500.349.000
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	6.118.043.000
- Chi phí khác	6.278.552.000
- Chi đền bù, giải phóng mặt bằng	19.353.684.000
- Chi phí dự phòng:	17.873.553.000

9. Nguồn vốn đề nghị thẩm định:

- Nguồn vốn đầu tư dự án gồm:

+ *Nguồn vốn ngân sách trung ương:* **113.115.335.000 đồng** gồm chi phí đầu tư xây dựng các hạng mục công trình được quy định trong Nghị định 67/2014/NĐ-CP, chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn, chi phí khác và dự phòng

phí tương ứng. Ngân sách Trung ương hỗ trợ theo trương trình mục tiêu phát triển kinh tế thủy sản bền vững giai đoạn 2016÷ 2020.

+ *Nguồn vốn ngân sách địa phương:* **21.048.200.000 đồng** gồm chi phí đền bù giải phóng mặt bằng và dự phòng phí tương ứng.

10. Ngành sử dụng nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngành nông nghiệp và PTNT.

11. Thời gian thực hiện dự án: 2016-2020.

12. Hình thức đầu tư của dự án: Xây dựng mới.

II. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO:

Kèm theo đầy đủ các hồ sơ theo quy định tại Điều 20 của Nghị định 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công.

Sở NN&PTNT trình Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án ĐTXD Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau./.

(Kèm theo Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư).

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Lưu: VT; PQLXDCT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH CÀ MAU

Tô Quốc Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ (ĐIỀU CHỈNH)

KHU NEO ĐẬU TRÁNH TRÚ BÃO CHO TÀU CÁ KẾT HỢP BẾN CÁ KHÁNH HỘI, HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

Địa điểm xây dựng: Xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau
Cơ quan chủ quản dự án: Ủy ban nhân tỉnh Cà Mau.
Cơ quan chủ đầu tư dự án: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cà Mau.
Đơn vị lập báo cáo: Sở Nông nghiệp&PTNT Cà Mau.

Cà Mau, tháng 10/2019

UBND TỈNH CÀ MAU **SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 7728/BC-SNN	*Cà Mau, ngày 28 tháng 10 năm 2019*

BÁO CÁO

ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ

Dự án: **ĐTXD KHU NEO ĐẬU TRÁNH TRÚ BÃO CHO TÀU CÁ KẾT HỢP BẾN CÁ KHÁNH HỘI, HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

I. CĂN CỨ LẬP BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ:

- Căn cứ Luật đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/06/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công;

- Căn cứ Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 12/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch Hệ thống cảng cá và Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

- Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh Cà Mau về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

- Căn cứ Quyết định số 5500/UBND-NNTN ngày 30/7/2019 của UBND tỉnh Cà Mau về việc điều chỉnh nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án đầu tư xây dựng Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

- Căn cứ Quyết định số 1614/QĐ-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi (dự án) đầu tư xây dựng Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

- Căn cứ Quyết định số 1826/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 của UBND tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xây dựng Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;

- Căn cứ Công văn số 7966/UBND-XD ngày 25/10/2019 của UBND tỉnh Cà Mau về việc điều chỉnh Dự án ĐTXD Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh tỉnh Cà Mau;

- Văn bản số 2898/SKHĐT-TH ngày 25/10/2019 của Sở KH&ĐT tỉnh Cà Mau về việc gửi hồ sơ báo cáo điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án ĐTXD Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh tỉnh Cà Mau.

II. THÔNG TIN CHUNG CỦA DỰ ÁN:

1. Tên dự án: Dự án ĐTXD Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

2. Dự án nhóm: Nhóm B

3. Loại và cấp công trình: Công trình giao thông; Cấp IV

4. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: UBND tỉnh Cà Mau

5. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh Cà Mau

6. Tên chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cà Mau

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

8. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 134.163.535.000 đồng.

(Bằng chữ: Một trăm ba mươi bốn tỷ, một trăm sáu mươi ba triệu, năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng)

Trong đó: *ĐVT: VNĐ*

- Chi phí xây dựng công trình:	83.039.354.000
- Chi phí quản lý dự án:	1.500.349.000
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	6.118.043.000
- Chi phí khác:	6.278.552.000
- Chi đền bù, giải phóng mặt bằng:	19.353.684.000
- Chi phí dự phòng:	17.873.553.000

9. Nguồn vốn đề nghị thẩm định:

- Nguồn vốn đầu tư dự án gồm:

+ *Nguồn vốn ngân sách trung ương:* **113.115.335.000 đồng** gồm chi phí đầu tư xây dựng các hạng mục công trình được quy định trong Nghị định 67/2014/NĐ-CP, chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn, chi phí khác và dự phòng phí tương ứng. Ngân sách Trung ương hỗ trợ theo trương trình mục tiêu phát triển kinh tế thủy sản bền vững giai đoạn 2016÷ 2020.

+ *Nguồn vốn ngân sách địa phương:* **21.048.200.000 đồng** gồm chi phí đền bù giải phóng mặt bằng và dự phòng phí tương ứng.

10. Ngành sử dụng nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngành nông nghiệp và PTNT.

11. Thời gian thực hiện dự án: 2016-2020.

12. Hình thức đầu tư của dự án: Xây dựng mới.

III. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

1. SỰ CẦN THIẾT PHẢI ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN:

Hiện nay dự án đã thực hiện hoàn thành hạng mục Nạo vét luồng, hệ thống phao tiêu báo hiệu và trụ neo tàu, bước đầu đã đáp ứng được một phần mục tiêu đề ra của dự án (Quyết định phê duyệt dự án số 1614/QĐ-UBND ngày 20/9/2019 với tổng mức đầu tư 134 tỷ đồng gồm các hạng mục chính: Nạo vét luồng, hệ thống phao tiêu báo hiệu và trụ neo tàu; Kè bảo vệ bờ kết hợp neo đậu tàu 200CV và kè bảo vệ bờ khu neo đậu; Hàng rào tạm; Đường công vụ). Tuy nhiên, để phù hợp với tình hình thực tế và định hướng phát triển lâu dài của địa phương, đảm bảo thuận lợi cho tàu cá neo đậu tránh trú bão an toàn, đáp ứng điều kiện hậu cần, dịch vụ phát triển nghề cá, phù hợp với hiện trạng công trình, phát huy hiệu quả đầu tư nên việc điều chỉnh dự án là cần thiết.

2. MỤC TIÊU, QUY MÔ, ĐỊA ĐIỂM VÀ PHẠM VI ĐẦU TƯ:

2.1. Mục tiêu đầu tư:

Dự án: "Đầu tư xây dựng Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội" nhằm bảo đảm thuận lợi cho tàu cá neo đậu tránh trú bão an toàn, giảm thiểu tối đa thiệt hại về người và phương tiện khai thác hải sản khi có giông bão xảy ra, đồng thời đáp ứng điều kiện hậu cần dịch vụ phát triển nghề cá của tỉnh, đảm bảo an toàn giao thông thuỷ và góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2.2. Quy mô các hạng mục đầu tư:

a. Quy mô năng lực:

* Theo quyết định 1976/QĐ-TTg ngày 12/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch Hệ thống cảng cá và Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, quy mô năng lực khu trú bão như sau:

- Số lượng tàu thuyền neo đậu đáp ứng được 700 tàu
- Tàu có công suất lớn nhất 150CV

b. Quy mô hạng mục đầu tư:

** Diện tích sử dụng đất sau điều chỉnh: 29,45ha; Trong đó: diện tích xây dựng trên cạn là 3,18ha; diện tích xây dựng dưới nước là: 26,27ha.*

b.1. Hạng mục công trình không điều chỉnh:

**/ Luồng chạy tàu:* Chiều dài tuyến luồng vào khu nước neo đậu là 4.500m, các thông số kỹ thuật của tuyến luồng vào khu neo đậu như sau:

- Từ Km0+000 đến Km4+500 luồng 2 chiều:

+ Bề rộng đáy luồng : B=28,0m.

+ Cao độ đáy luồng : -3,5m (hệ cao độ Hòn Dấu).

+ Độ dốc mái taluy : m=5.

+ Bán kính cong R_{min} : 100m.

+ Bố trí 3 vũng quay tàu tại Km 0+000, Km 0+550, Km 1+100

++ Đường kính vũng quay : 40m.

++ Cao độ đáy : -3,5m (hệ cao độ Hòn Dấu).

++ Ta luy nạo vét : m=5.

**/ Hệ thống báo hiệu:*

+ Xây dựng 01 trụ đèn báo cửa;

+ Xây dựng 06 cột báo hiệu trên bờ kênh trong phạm vi khu neo đậu. Đối với các đoạn khác trên kênh, tận dụng các cột báo hiệu đường sông có sẵn;

+ Phía ngoài bố trí 02 phao dẫn luồng.

**/ Hệ thống trụ neo:* 85 trụ neo dọc hai bên bờ *(trong đó không kể 13 trụ trùng vào vị trí kè bờ tận dụng kết hợp với kết cầu kè bờ)*

**/ Kè bảo vệ bờ khu neo đậu kết hợp neo đậu tàu 200CV:*

+ Chiều dài : 100,0m

+ Chiều rộng : 10,5m

+ Cao độ mặt bến : +1,80m

+ Cao độ đáy bến : -3,5m (Hệ cao độ Hòn Dấu)

b.2. Hạng mục công trình điều chỉnh, bổ sung:

**/ Kè bảo vệ khu neo đậu tàu (điều chỉnh):* Điều chỉnh tăng thêm chiều dài tuyến kè về phía kênh Lung Lá 26m (theo ranh giới khu đất mở rộng).

+ Chiều dài : 326,0m

+ Bề rộng mặt kè : 2,50m

+ Cao độ mặt kè : +1,950m

+ Cao độ đáy kè : -2,50m (Hệ cao độ Hòn Dấu)

**/ Hàng rào tạm (bổ sung):* Điều chỉnh lại quy mô tuyến hàng rào phù hợp với ranh giới khu đất điều chỉnh, tổng chiều dài tuyến hàng rào điều chỉnh là 486,7m.

**/ Đường công vụ (bổ sung):* Điều chỉnh quy mô mặt cắt ngang đường công vụ.

+ Chiều dài : 119,0m

+ Chiều rộng đường : 2x1,5m + 10m = 13,0m

+ Chiều rộng mặt đường : 10,0m

+ Lề đường 2 bên : 2x1,5m = 3,0m

+ Cao độ mặt đường : +1,80m

b.3. Hạng mục công trình đề xuất cắt giảm không thực hiện: Hệ thống cứu hộ cứu nạn và thông tin liên lạc.

+ Ca nô cứu nạn: 01 chiếc

+ Hệ thống thông tin liên lạc: 01 hệ thống

2.3. Địa điểm và phạm vi đầu tư:

- Vị trí xây dựng công trình có tọa độ địa lý 9°20'18" N và 104°50'18" E thuộc kênh Nhị Biện, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Phạm vi XDCT được xây dựng trên phạm vi kênh Biên Nhị dài khoảng 4km (tính từ cống Biện Nhị ra ngoài cửa biển Khánh Hội).

Hình vị trí xây dựng công trình

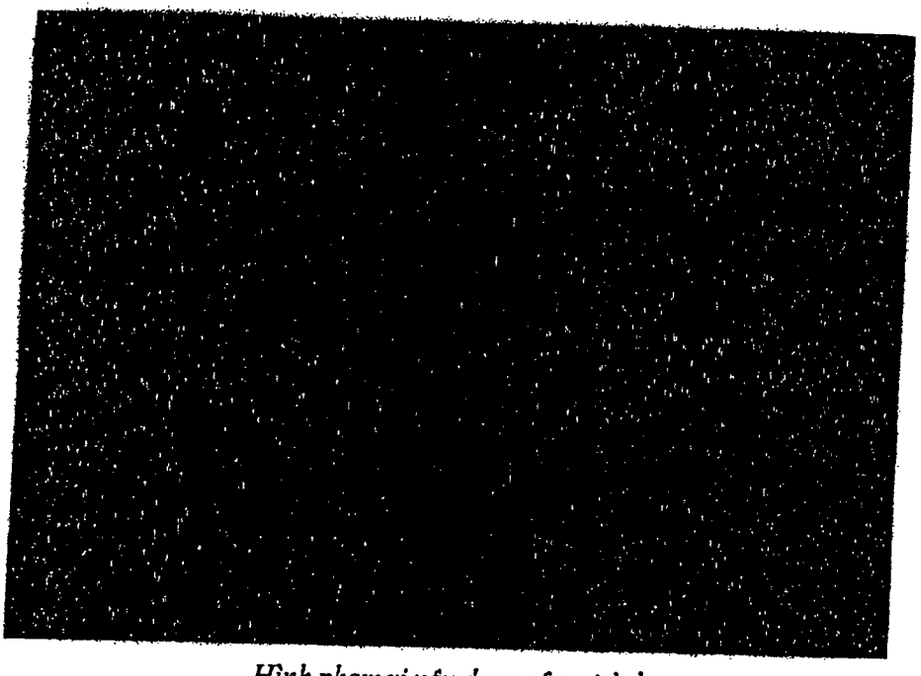

Hình phạm vi xây dựng công trình

3. DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ VÀ CƠ CẤU NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ:

3.1. Tổng mức đầu tư dự kiến: 134.163.535.000 đồng

(Bằng chữ: Một trăm ba mươi bốn tỷ, một trăm sáu mươi ba triệu, năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng)

Trong đó: *ĐVT: VNĐ*

- Chi phí xây dựng công trình:	83.039.354.000
- Chi phí quản lý dự án:	1.500.349.000
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	6.118.043.000
- Chi phí khác:	6.278.552.000
- Chi đền bù, giải phóng mặt bằng:	19.353.684.000
- Chi phí dự phòng:	17.873.553.000

Bảng tổng hợp chi phí XDCT

STT	TÊN HẠNG MỤC	ĐVT	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	GIÁ TRỊ XDCT
1	**Hạng mục đã thi công hoàn thành**				**34.606.201.848**
-	Nạo vét luồng, hệ thống phao tiêu báo hiệu và trụ neo tàu	Hệ thống	1,00	34.743.239.270	34.606.201.848
2	**Hạng mục điều chỉnh bổ sung**				**48.433.152.166**
-	Kè bảo vệ bờ khu neo đậu tàu	m	326,00	73.995.027	24.122.378.894
-	Kè bảo vệ bờ kết hợp neo đậu tàu 200CV	m	100,00	200.551.683	20.055.168.271
-	Trụ neo tàu bổ sung	trụ	13,00	211.242.539	2.746.153.002
-	Hàng rào bảo vệ	m	486,70	1.200.000	584.040.000
-	Đường công vụ	m	119,0	7.776.571	925.412.000
	GIÁ TRỊ XDCT				**83.039.354.000**

Bảng khái toán kinh phí đầu tư

STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	KÝ HIỆU	CÁCH TÍNH	THÀNH TIỀN
I	**CHI PHÍ XÂY DỰNG SAU THUẾ**	G_{XD}	G_{XD}	**83.039.354.000**
1	**Hạng mục đã thi công hoàn thành**	G_{XD1}	Tổng hợp	**34.606.201.848**
-	*Nạo vét luồng, hệ thống phao tiêu báo hiệu và trụ neo tàu*		*Đã thực hiện*	34.606.201.848
2	**Hạng mục điều chỉnh, bổ sung**	G_{XD2}	Tổng hợp	**48.433.152.166**
-	Kè bảo vệ bờ khu neo đậu tàu	-	Bảng tính	24.122.378.894
-	Kè bảo vệ bờ kết hợp neo đậu tàu 200CV	-	Bảng tính	20.055.168.271
-	Trụ neo tàu bổ sung	-	Bảng tính	2.746.153.002
-	Hàng rào bảo vệ	-	Bảng tính	584.040.000

STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	KÝ HIỆU	CÁCH TÍNH	THÀNH TIỀN
-	Đường công vụ	-	Bảng tính	925.412.000
II	CHI PHÍ THIẾT BỊ	G_{TB}	Bảng tính	
III	CHI PHÍ GPMB	G_{GPMB}	Bảng tính	19.353.684.000
IV	CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN	G_{QLDA}	1,966% x (G_{XDTT}+G_{TBTT})	1.500.349.000
V	CHI PHÍ TƯ VẤN ĐTXD	G_{TV}	t_i	6.118.043.000
1	*Chi phí khảo sát*	t_1	*Tổng hợp*	*1.145.770.334*
-	*Chi phí khảo sát phục vụ lập dự án*	-	*Đã thực hiện*	*149.721.000*
-	*Chi phí khảo sát phục vụ điều chỉnh dự án*		*Đã thực hiện*	*244.426.000*
-	*Chi phí khảo sát phục vụ TKBVTC (hạng mục đã hoàn thành và nghiệm thu)*	-	*Đã thực hiện*	*714.538.334*
-	*Chi phí khảo sát phục vụ điều chỉnh dự án*	-	*Theo hợp đồng*	*37.085.000*
2	*Chi phí lập báo cáo nghiên cứu khả thi*	t_2	*Đã thực hiện theo QĐ1627/QĐ-UBND ngày 27/10/2015*	*274.364.414*
3	*Chi phí điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi (chi phí điều chỉnh dự án)*	t_3	*Đã thực hiện theo QĐ1614/QĐ-UBND ngày 20/09/2019*	*201.583.000*
4	*Chi phí thiết kế BVTC các hạng mục đã hoàn thành và nghiệm thu*	t_4		*776.129.946*
-	*Thiết kế nạo vét luồng, hệ thống phao tiêu báo hiệu và trụ neo tàu*		*Đã thực hiện*	*597.504.946*
-	*Kè bảo vệ bờ kết hợp neo đậu tàu 200CV và kè bảo vệ bờ khu neo đậu*		*Đã thực hiện*	*178.625.000*
5	*Chi phí thiết kế BVTC các hạng mục điều chỉnh, bổ sung*	t_5	1,029% x G_{XD2}	*498.386.511*
6	*Chi phí thẩm tra*	t_6		*224.703.185*
-	Chi phí thẩm tra TKBVTC - dự toán hạng mục kè kết hợp neo đậu tàu 200CV và kè bảo vệ khu neo đậu (đã hoàn thành và nghiệm thu)	t_{6-1}	Đã thực hiện	111.888.000
-	Chi phí thẩm tra hạng mục điều chỉnh, bổ sung	t_{6-2}		
+	*Chi phí thẩm tra thiết kế*	-	0,120% x G_{XD2}	*58.006.373*
+	*Chi phí thẩm tra dự toán*	-	0,113% x G_{XD2}	*54.808.812*
7	*Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu*	t_7	*Tổng hợp*	*145.866.782*
*	*Chi phí lựa chọn nhà thầu xây lắp*	t_{7-1}		
-	*Chi phí lập HSMT thi công XD hạng mục Nạo vét luồng, hệ thống báo hiệu và trụ neo tàu (hạng mục đã thi công hoàn thành)*	-	*Đã thực hiện*	21.715.000
-	*Chi phí đánh giá hồ sơ mời thầu thi công XD hạng mục Nạo vét luồng, hệ thống báo hiệu và trụ neo tàu (hạng mục đã thi công hoàn thành)*	-	*Đã thực hiện*	29.421.000
-	*Chi phí lập và đánh giá hồ sơ mời thầu các hạng mục điều chỉnh, bổ sung*	-	0,168% x G_{XD2}	81.422.717

STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	KÝ HIỆU	CÁCH TÍNH		THÀNH TIỀN
*	*Chi phí lựa chọn nhà thầu tư vấn*	t_{7-2}			
-	*Chi phí lập HSMT giám sát thi công hạng mục Nạo vét luồng, hệ thống báo hiệu và trụ neo tàu (hạng mục đã thi công hoàn thành)*	-	*Đã thực hiện*		724.000
-	*Chi phí lựa chọn nhà thầu tư vấn các hạng mục điều chỉnh bổ sung*		0,752%	$x(i_{1-4}+ t_5 +t_{8-2})$	12.584.065
8	***Chi phí giám sát thi công xây dựng***	t_8			1.871.586.695
-	*Hạng nạo vét luồng, hệ thống phao tiêu báo hiệu và trụ neo tàu (đã thi công hoàn thành)*	-	*Đã thực hiện*		668.716.000
-	*Chi phí giám sát rà pháp bom mìn vật nổ (đã thi công hoàn thành)*		*Đã thực hiện*		28.631.000
-	*Hạng mục các hạng mục điều chỉnh, bổ sung*	-	2,4245%	x G_{XD2}	1.174.239.695
9	***Chi phí khảo sát lập phương án thi công, dự toán kinh phí đo đạc lập bản đồ địa chính cắm mốc GPMB***	t_9	*Đã thực hiện*		42.770.000
10	***Chi phí điều tra hiện trạng, lập phương án bồi thường***	t_{10}	*Đã thực hiện*		37.482.000
11	***Chi phí lập báo cáo tác động môi trường***	t_{11}	*Đã thực hiện*		305.444.000
12	***Chi phí điều chỉnh nội dung báo cáo tác động môi trường***	t_{12}	*Đã thực hiện*		72.766.000
13	***Chi phí thí nghiệm kiểm định chất lượng công trình***	t_{13}	*Theo QĐ1627/QĐ-UBND ngày 27/10/2015*		521.190.000
VI	**CHI PHÍ KHÁC**	G_K	G_K		6.278.552.000
1	**Chi phí rà phá bom mìn**	k_1	*Đã thực hiện*		2.889.948.000
2	**Chi phí hạng mục chung các hạng mục điều chỉnh bổ sung (hạng mục chưa thi công)**	k_2			1.452.994.565
-	*Chi phí công trình tạm phục vụ thi công*		1,00%	x G_{XD}	484.331.522
-	*Chi phí một số công tác không xác định được khối lượng từ thiết kế*		2,00%	x G_{XD}	968.663.043
3	**Chi phí bảo hiểm**				570.859.217
-	Chi phí bảo hiểm XDCT hạng mục Nạo vét luồng, hệ thống báo hiệu và trụ neo tàu (hạng mục đã thi công hoàn thành)		*Đã thực hiện*		183.394.000
-	Chi phí bảo hiểm XDCT các hạng mục điều chỉnh bổ sung (hạng mục chưa thi công)	k_3	0,80%	x G_{XD}	387.465.217
4	**Chi phí bảo hiểm thiết bị**	k_4			-
5	**Chi phí bảo đảm an toàn giao thông thuỷ**	k_5	0,30%	x G_{XD2}	145.299.456
6	**Chi phí kiểm toán, thẩm tra phê duyệt quyết toán**	k_6	Tổng hợp		1.060.035.357
-	Chi phí kiểm toán	-	0,5536%	x V x 1.1	817.072.792
-	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	-	0,3622%	x V x 50%	242.962.564
7	**Các khoản lệ phí**	k_7	Tổng hợp		159.415.693
-	Lệ phí thẩm định dự án ĐTXDCT	-	*Đã thực hiện theo QĐ1627/QĐ-UBND ngày 27/10/2015*		15.624.567

STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	KÝ HIỆU	CÁCH TÍNH		THÀNH TIỀN
-	Lệ phí thẩm định điều chỉnh dự án ĐTXDCT		0,0116%	xV	15.624.567
-	Lệ phí thẩm định TKBVTC và dự toán hạng mục Nạo vét luồng, hệ thống báo hiệu và trụ neo tàu (đã thi công hoàn thành)		*Đã thực hiện*		54.164.306
-	Lệ phí thẩm định TKBVCT các hạng mục điều chỉnh, bổ sung (hạng mục chưa thi công)	-	0,0783%	x G_{XD}	37.928.484
-	Lệ phí thẩm định dự toán các hạng mục điều chỉnh bổ sung (hạng mục chưa thi công)	-	0,0745%	x G_{XD}	36.073.769
VII	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ TRƯỚC DỰ PHÒNG	V'	$G_{XD}+G_{TB}+G_{GLDA}+G_{TV}+G_{MB}+G_K$		116.289.982.000
VII	CHI PHÍ DỰ PHÒNG	G_{DP}			17.873.553.000
IX	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	V	V'+G_{DP}		134.163.535.000

3.2. Nguồn vốn đầu tư:

- Nguồn vốn đầu tư dự án gồm:

+ *Nguồn vốn ngân sách trung ương:* **113.115.335.000 đồng** gồm chi phí đầu tư xây dựng các hạng mục công trình được quy định trong Nghị định 67/2014/NĐ-CP, chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn, chi phí khác và dự phòng phí tương ứng. Ngân sách Trung ương hỗ trợ theo trương trình mục tiêu phát triển kinh tế thủy sản bền vững giai đoạn 2016÷ 2020.

+ *Nguồn vốn ngân sách địa phương:* **21.048.200.000đồng** gồm chi phí đền bù giải phóng mặt bằng và dự phòng phí tương ứng.

4. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN DỰ ÁN:

Dự án dự kiến thực hiện trong 5 năm:

➢ Giai đoạn chuẩn bị đầu tư: năm 2015

- Lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.

➢ Giai đoạn thực hiện đầu tư: 2016 ÷ 2020

- Khảo sát và lập dự án đầu tư XDCT.
- Thẩm định dự án đầu tư XDCT, trình cấp thẩm quyền phê duyệt.
- Lập thiết kế bản vẽ thi công – dự toán (TKBVTC).
- Thẩm tra TKBVTC và dự toán.
- Lập hồ sơ mời thầu, tổ chức đấu thầu, phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu, chọn nhà thầu thi công xây lắp.
- Tiến hành thi công xây dựng các hạng mục công trình.
- Nghiệm thu, bàn giao, quyết toán công trình và đưa công trình vào sử dụng.

Bảng phân kỳ đầu tư thực hiện dự án

STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	GIÁ TRỊ KDCT	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG								NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
					Năm 2015 +2018		Năm 2019		Năm 2020		Sau năm 2020		Năm 2019
					Khối lượng	Thành tiền	Khối lượng	Thành tiền	Khối lượng	Thành tiền	Khối lượng	Thành tiền	
I	CHI PHÍ XÂY DỰNG SAU THUẾ	83.039.354.900				34.605.281.848		6.685.056.090		27.125.717.182		14.622.378.894	-
1	Hạng mục đã thi công hoàn thành	34.605.281.848											
-	*Neo vết luồng, hệ thống phao tiêu báo hiệu và trụ neo tàu*	34.605.201.848	Hệ thống	1,0	1,0	34.605.201.848							
2	Hạng mục điều chỉnh, bổ sung	48.433.152.166											
-	Kè bảo vệ bờ khu neo đậu tàu	24.122.378.894	m	326,0					120	9.500.800.000	286	14.622.378.894	
-	Kè bảo vệ bờ kết hợp neo đậu tàu 200CV	20.855.168.271	m	188,0			33	6.685.056.098	67	13.370.112.188			
-	Trụ neo tu bổ sung	2.746.153.002	trụ	13,0					13	2.746.153.002			
-	Hàng rào bảo vệ	584.940.880	m	486,7					487	584.048.008			
-	Đường công vụ	925.412.080	m	119,0					119	925.412.008			
II	CHI PHÍ THIẾT BỊ	-								-			
III	CHI PHÍ GPMB	19.353.684.000											19.353.684.000
IV	CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN	1.500.349.000				404.312.898		404.312.098		484.312.898		287.412.787	
V	CHI PHÍ TƯ VẤN ĐTXD	6.110.043.080				3.405.970.694		1.426.505.870		566.269.452		719.296.851	-
1	*Chi phí khảo sát*	1.145.770.334											
-	*Chi phí khảo sát phục vụ lập dự án*	149.721.000				149.721.000							
-	*Chi phí khảo sát phục vụ điều chỉnh dự án*	244.426.000				244.426.000							
-	*Chi phí khảo sát phục vụ TKBVTC (hạng mục đã hoàn thành và nghiệm thu)*	714.538.334				714.538.334							
-	*Chi phí khảo sát phục vụ điều chỉnh dự án*	37.085.000						37.085.000					
2	*Chi phí lập báo cáo nghiên cứu khả thi*	274.364.414				274.364.414							

STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	GIÁ TRỊ XDCT	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG								NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
					Năm 2015 +2018		Năm 2019		Năm 2020		Sau năm 2020		Năm 2019
					Khối lượng	Thành tiền	Khối lượng	Thành tiền	Khối lượng	Thành tiền	Khối lượng	Thành tiền	
3	*Chi phí điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi (điều chỉnh dự án)*	281.583.080						281.583.808					
4	*Chi phí thiết kế BVTC các hạng mục đã hoàn thành và nghiệm thu*	776.129.946											
-	*Thiết kế nạo vét luồng, hệ thống phao tiêu báo hiệu và trụ neo sàu*	597.504.946				597.504.946							
-	*Kè bảo vệ bờ kết hợp neo đậu tàu 200CV và kè bảo vệ bờ khu neo đậu*	178.625.000				178.625.000							
5	*Chi phí thiết kế BVTC các hạng mục điều chỉnh, bổ sung*	498.386.511						498.386.511					
6	*Chi phí thẩm tra*	224.703.185											
-	Chi phí thẩm tra TKBVTC - dự toán hạng mục kè kết hợp neo đậu tàu 200CV và kè bảo vệ khu neo đậu (đã hoàn thành và nghiệm thu)	111.868.000				111.868.000							
-	Chi phí thẩm tra hạng mục điều chỉnh, bổ sung	-											
+	*Chi phí thẩm tra thiết kế*	58.006.373						58.006.373					
+	*Chi phí thẩm tra dự toán*	54.808.812						54.808.812					
7	*Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu*	145.866.782											
*	*Chi phí lựa chọn nhà thầu xây lắp*	-						-					
-	*Chi phí lập HSMT thi công XD hạng mục Nạo vét luồng, hệ thống báo hiệu và trụ neo tàu (hạng mục đã thi công hoàn thành)*	21.715.000				21.715.000							

STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	GIÁ TRỊ XDCT	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG								NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
					Năm 2015 +2018		Năm 2019		Năm 2020		Sau năm 2020		Năm 2019
					Khối lượng	Thành tiền	Khối lượng	Thành tiền	Khối lượng	Thành tiền	Khối lượng	Thành tiền	
-	*Chi phí đánh giá hồ sơ mời thầu thi công XD hạng mục Nạo vét luồng, hệ thống báo hiệu và trụ neo tàu (hạng mục đã thi công hoàn thành)*	29.421.000				29.421.000							
-	*Chi phí lập và đánh giá hồ sơ mời thầu các hạng mục điều chỉnh, bổ sung*	81.422.717						81.422.717					
*	*Chi phí lựa chọn nhà thầu tư vấn*	-											
-	*Chi phí lập HSMT giám sát thi công hạng mục Nạo vét luồng, hệ thống báo hiệu và trụ neo tàu (hạng mục đã thi công hoàn thành)*	724.000				724.000							
-	*Chi phí lựa chọn nhà thầu tư vấn các hạng mục điều chỉnh bổ sung*	12.584.065						12.584.065					
8	*Chi phí giám sát thi công xây dựng*	1.871.586.695											
-	*Hạng nạo vét luồng, hệ thống phao tiêu báo hiệu và trụ neo tàu (đã thi công hoàn thành)*	668.716.000				668.716.000							
-	*Chi phí giám sát rà pháp bom mìn vật nổ (đã thi công hoàn thành)*	28.631.000				28.631.000							
-	*Hạng mục các hạng mục điều chỉnh, bổ sung*	1.174.239.695						409.863.392		409.863.392		354.512.910	
9	*Chi phí khảo sát lập phương án thi công, dự toán kinh phí đo đạc lập bản đồ địa chính cắm mốc GPMB*	42.778.888				42.778.888							
10	*Chi phí điều tra hiện trạng, lập phương án bồi thường*	37.482.008				37.482.808							
11	*Chi phí lập báo cáo tác động môi trường*	305.444.880				305.444.880							
12	*Chi phí điều chỉnh nội dung báo cáo tác động môi trường*	72.766.888						72.766.888					

STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	GIÁ TRỊ XDCT	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG								NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
					Năm 2015 +2018		Năm 2019		Năm 2020		Sau năm 2020		Năm 2019
					Khối lượng	Thành tiền	Khối lượng	Thành tiền	Khối lượng	Thành tiền	Khối lượng	Thành tiền	
13	*Chi phí thí nghiệm kiểm định chất lượng công trình*	521.198.000								156.406.060		364.783.940	
VII	CHI PHÍ KHÁC	6.278.552.008				3.143.138.873		742.887.876		1.595.431.313		796.982.227	
1	Chi phí rà phá bom mìn	2.889.948.888				2.889.948.888							
2	Chi phí hạng mục chung các hạng mục điều chỉnh bổ sung (hạng mục chưa thi công)	1.452.994.565											
-	*Chi phí công trình tạm phục vụ thi công*	484.331.522						169.053.866		169.053.866		146.223.789	
-	*Chi phí một số công tác không xác định được khối lượng từ thiết kế*	968.663.043						338.107.733		338.107.733		292.447.578	
3	Chi phí bảo hiểm	570.859.217											
-	Chi phí bảo hiểm XDCT hạng mục Nạo vét luồng, hệ thống báo hiệu và trụ neo tàu (hạng mục đã thi công hoàn thành)	183.394.000				183.394.000							
-	Chi phí bảo hiểm XDCT các hạng mục điều chỉnh bổ sung (hạng mục chưa thi công)	387.465.217								241.241.428		146.223.789	
4	Chi phí bảo hiểm thiết bị	-											
5	Chi phí bảo đảm an toàn giao thông thuỷ	145.299.456						145.299.456					
6	Chi phí kiểm toán, thẩm tra phê duyệt quyết toán	1.860.035.357											
-	Chi phí kiểm toán	817.072.792								653.658.234		163.414.558,42	
-	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	242.962.564								194.370.052		48.592.512,89	
7	Các khoản lệ phí	159.415.593											
-	Lệ phí thẩm định dự án ĐTXDCT	15.624.567				15.624.567							
-	Lệ phí thẩm định điều chỉnh dự án ĐTXDCT	15.624.567						15.624.567					

STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	GIÁ TRỊ XDCT	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG								NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
					Năm 2015 ÷2018		Năm 2019		Năm 2020		Sau năm 2020		Năm 2019
					Khối lượng	Thành tiền	Khối lượng	Thành tiền	Khối lượng	Thành tiền	Khối lượng	Thành tiền	
-	Lệ phí thẩm định TKBVTC và dự toán hạng mục Nạo vét luồng, hệ thống báo hiệu và trụ neo tàu (đã thi công hoàn thành)	54.164.306				54.164.306							
-	Lệ phí thẩm định TKBVCT các hạng mục điều chỉnh, bổ sung (hạng mục chưa thi công)	37.928.484						37.928.484					
-	Lệ phí thẩm định dự toán các hạng mục điều chỉnh bổ sung (hạng mục chưa thi công)	36.073.769						36.073.769					
VIII	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ TRƯỚC DỰ PHÒNG	116.289.982.000				41.559.615.513		9.257.961.934		29.692.738.045		16.425.990.679	19.353.684.008
IX	CHI PHÍ DỰ PHÒNG	17.873.553.800					11,6%	1.876.636.167	11,63%	3.453.056.655,07		11.649.344.178	1.694.516.000
X	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	134.163.535.008				41.559.615.513		10.334.598.101		33.145.786.700		28.075.334.857	21.048.200.000
XI	TỔNG CỘNG	134.163.535.000			85.048.008.080							28.075.335.088	21.048.280.080
					113.115.335.000								21.048.200.008

5. CHI PHÍ LIÊN QUAN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN - CHI PHÍ VẬN HÀNH DỰ ÁN

5.1. Chi phí liên quan trong quá trình thực hiện:

- Các chi phí liên quan trong quá trình thực hiện, bao gồm: Chi phí lập, thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.

- Chi phí lập, thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư:

+ Chi phí lập, thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

+ Nguồn vốn thực hiện: vốn chuẩn bị đầu tư của dự án (theo Khoản 2, Điều 15, Luật đầu tư công số 49/2014/QH-13).

5.2. Chi phí vận hành dự án:

- Chi phí vận hành dự án chủ yếu là Chi phí duy tu theo định kỳ.

- Nguồn vốn thực hiện chi phí vận hành: Từ nguồn chi phí hoạt động thường xuyên của Ban Quản lý các cảng cá và các nguồn vốn hợp pháp khác.

6. PHÂN TÍCH TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG, HIỆU QUẢ KINH TẾ XÃ HỘI:

6.1. Phân tích tác động môi trường:

a. Tác động môi trường của dự án:

- Nguyên nhân ảnh hưởng tiêu cực chủ yếu của việc triển khai dự án có thể được phân thành 3 loại: (a) do vị trí; (b) do xây dựng; (c) do hoạt động; kể cả giao thông tàu thuyền và chất thải, bốc xếp và vận tải đường bộ. Về vị trí bao hàm việc tồn tại của các công trình và vị trí phát triển. Xây dựng bao gồm các hoạt động xây dựng ở dưới sông và trên đất liền, nạo vét, thanh thải vật liệu nạo vét và vận tải vật liệu xây dựng. Hoạt động của khu neo đậu gồm các yếu tố liên quan đến tàu thuyền như giao thông tàu thuyền chất thải và khí thoát của tàu thuyền; các yếu tố liên quan đến hàng hóa như bốc xếp lưu kho hàng hóa.

- Đối với sa bồi phát sinh do quá trình xây dựng các công trình, điều duy nhất có thể thực hiện là hạn chế khối lượng sa bồi phát sinh bằng cách thực hiện những biện pháp quản lý chặt chẽ, đặc biệt là tại những nơi đổ đất nạo vét và việc thực hiện những kỹ thuật thi công gây ít ảnh hưởng đến môi trường nước.

- Các khía cạnh môi trường cần xem xét liên quan đến việc phát triển được phân thành 9 nhóm: (a) chất lượng nước; (b) Thuỷ văn ven biển; (c) ô nhiễm đáy; (d) sinh thái biển và ven biển; (e) chất lượng không khí; (f) tiếng ồn và độ rung; (g) quản lý chất thải; (h) chất lượng cảnh quan; (i) tác động văn hóa - xã hội.

b. Các giải pháp khắc phục môi trường:

- Xây dựng trình tự thi công các công trình hợp lý, phù hợp với điều kiện khí hậu tự nhiên khu vực, tránh thi công ồ ạt, tập trung cùng một lúc hoặc kéo dài gây ảnh hưởng tiến độ và môi trường.

- Việc thi công các công tác đóng cọc, công tác bê tông nên tiến hành vào ban ngày, không thi công vào ban đêm gây ảnh hưởng đến sinh hoạt, giờ nghỉ của người dân. Các phương tiện thi công phải có các tín hiệu cảnh báo tránh tai nạn và phải tuyệt đối tuân thủ các nội qui qui định đối với phương tiện qua lại trong khu vực xây dựng.

- Giáo dục ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường đối với các công nhân thi công công trình, dân cư sống tại khu vực không vứt rác sinh hoạt xuống lòng kênh.

- Khi neo khai thác, tất cả xăng dầu dự trữ trên tàu thuyền đều phải có biện pháp bảo vệ hoặc mang ra khỏi tàu nhằm giảm nhẹ thiệt hại do cháy nổ, tràn dầu ra mặt nước làm ô nhiễm môi trường.

- Ban quản lý dự án cần phối hợp với các cơ quan chức năng thường xuyên tuyên truyền, tập huấn công tác neo cập tàu khai thác cho người dân khi cập cảng.

6.2. Phân tích hiệu quả kinh tế xã hội:

Việc điều chỉnh dự án "Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau" là cần thiết mang lại lợi ích về kinh tế xã hội như sau:

- ***Về mặt kinh tế:*** Việc điều chỉnh vị trí xây dựng phù hợp với định hướng phát triển lâu dài của địa phương tạo tiền đề cho các hoạt động kinh tế khu vực phát triển như chế biến thuỷ sản, dịch vụ hậu cần nghề cá ..., tạo công ăn việc làm cho người lao động, thúc đẩy kinh tế xã hội địa phương phát triển.

- ***Về xã hội:*** Việc điều chỉnh dự án để công trình sớm được đưa vào khai thác sử dụng sẽ giải quyết được khó khăn trong công tác phòng chống lụt, bão hàng năm tại địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho các phương tiện đánh bắt có chỗ neo đậu tránh bão an toàn trong điều kiện thời tiết có nhiều cơn bão lớn xảy ra gần đây, giảm thiểu tối đa thiệt hại về người và phương tiện khai thác hải sản, tạo lòng tin cho ngư dân yên tâm đi đánh bắt xa bờ góp phần đảm bảo an ninh quốc phòng, giữ gìn biển đảo, đồng thời đáp ứng điều kiện hậu cần dịch vụ phát triển nghề cá của tỉnh, đảm bảo an toàn giao thông thuỷ và hiệu quả đầu tư công trình.

7. PHÂN CHIA CÁC DỰ ÁN THÀNH PHẦN (NẾU CÓ):

Dự án tổng thể, không phân chia các dự án thành phần.

8. GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

8.1. Lập, thẩm định, quyết định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư:

Thực hiện theo Điều 27, Luật đầu tư công số 49/2014/QH13:

- Sở Nông nghiệp & PTNT lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.

- Bộ kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp cùng Bộ Tài chính thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn.

- UBND tỉnh Cà Mau quyết định chủ trương đầu tư của dự án.

- Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

- Hình thức điều hành, quản lý dự án: Ban quản lý dự án công trình Nông nghiệp và PTNT thực hiện.

8.2. Lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án:

Thực hiện theo Khoản 3, Điều 44, Luật đầu tư công số 49/2014/QH13,và Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

8.3. Thực hiện đầu tư xây dựng công trình:

Thực hiện theo Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014; Nghị định số 46/2015/NĐ – CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng và các văn bản khác có liên quan.

8.4. Quản lý dự án sau đầu tư:

Dự án ĐTXD Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau sau khi đầu tư hoàn thành sẽ bàn giao cho Ban quản lý các cảng cá quản lý khai thác sử dụng.

Trên đây là nội dung Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (điều chỉnh) dự án ĐTXD Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp bến cá Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cà Mau./.

Nơi nhận:
-UBND tỉnh Cà Mau;
-Sở KH&ĐT tỉnh Cà Mau (thẩm định);
-Lưu: VT, PQLXDCT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH CÀ MAU

Tô Quốc Nam